

CÔNG TY
CỔ PHẦN
THỰC
PHẨM
QUỐC TẾ

Digitally signed by
CÔNG TY CỔ PHẦN
THỰC PHẨM QUỐC TẾ
Reason: I am the author
of this document
Location:
Date: 2026.04.07
13:40:20+07'00'
Foxit PDF Reader
Version: 2025.2.1

CÔNG TY CỔ PHẦN
THỰC PHẨM QUỐC TẾ

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
2025



NỘI DUNG

THÔNGIỆP TỪ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	3
I. THÔNG TIN CHUNG	4
1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT	4
2. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN	4
3. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH	8
4. MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ	20
5. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN	25
6. QUẢN TRỊ RỦI RO	27
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM	28
1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH	28
2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ	29
3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN	30
4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH	31
5. KÊ KHAI VÀ CHIA CỐ TỨC NĂM 2025	32
6. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU, CỔ TỨC CHO CỔ ĐÔNG	33
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC	34
1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH	34
2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH	35
3. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ	35
4. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI	37
5. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY	38
6. TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY	38
CHƯƠNG TRÌNH Y TẾ HỌC ĐƯỜNG 2025	38
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	39
1. ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	39
TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH	39
2. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC	40
3. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	40
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY	41
1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	41
2. BAN KIỂM SOÁT	43
3. THỦ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC, NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC ĐƯỢC HĐQT BỎ NHIỆM VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025	44
4. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ, CỔ ĐÔNG LỚN VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN	46
5. HỢP ĐỒNG HOẶC GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ, CỔ ĐÔNG LỚN VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN	46
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH	47

THÔNGIỆP TỪ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa Quý cổ đông, Quý khách hàng, Quý đối tác và tất cả các nhân viên của Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc tế (“Interfood”).

Với định hướng “Đổi mới để nâng tầm sức khỏe với vị ngon cho cuộc sống thường ngày tại Việt Nam”, Công ty kiên định theo đuổi mục tiêu phát triển bền vững trong lĩnh vực nước giải khát. Trên cơ sở phát huy thế mạnh từ các nhãn hàng cốt lõi và nền tảng đổi mới hướng đến sức khỏe, chúng tôi tập trung mang đến các sản phẩm an toàn, chất lượng cao và giàu giá trị, qua đó tạo ra lợi ích lâu dài cho người tiêu dùng, đối tác và cộng đồng.

Năm 2025 khép lại trong bối cảnh thị trường nhiều thách thức, Công ty vẫn duy trì hoạt động ổn định nhờ sự nỗ lực và đồng hành của toàn thể cán bộ nhân viên. Doanh thu thuần từ bán hàng và dịch vụ vẫn duy trì ổn định mặc dù điều kiện thị trường khó khăn, phản ánh khả năng của Công ty trong việc thích nghi với những thay đổi của môi trường hoạt động đồng thời duy trì cam kết về chất lượng sản phẩm và dịch vụ.

Lợi nhuận gộp chịu áp lực bởi chi phí nguyên liệu thô tăng và sản lượng sản xuất giảm. Bất chấp các điều kiện thị trường khó khăn, Công ty đã ghi nhận một số điểm sáng tích cực trong quản lý chi phí và tối ưu hóa nguồn lực. Thu nhập tài chính vượt kế hoạch, nhờ quản lý hiệu quả các khoản tiền gửi ngắn hạn. Chi phí bán hàng được kiểm soát tốt ở mức kế hoạch, thể hiện nỗ lực của Công ty trong việc tối ưu hóa chi phí đồng thời tiếp tục hỗ trợ các hoạt động bán hàng và truyền thông cho các thương hiệu chiến lược chính.

Năm 2026, IFS cam kết tiếp tục cung cấp các sản phẩm và dịch vụ an toàn, chất lượng cao và giàu tính đổi mới. Công ty kiên định thực hành ba giá trị cốt lõi: luôn tiên phong trong đổi mới, lấy người tiêu dùng làm trung tâm và đặt chất lượng lên hàng đầu, nhằm không ngừng gia tăng lợi ích bền vững cho cổ đông, đối tác và người lao động.

Chúng tôi tin tưởng rằng, với sự ủng hộ của Quý vị và sự phấn đấu không ngừng của tập thể cán bộ nhân viên, IFS sẽ tiếp tục vươn lên và tỏa sáng, không chỉ trong nước mà còn trên trường quốc tế.

Một lần nữa, tôi xin chân thành cảm ơn và rất mong tiếp tục nhận được sự tin tưởng và ủng hộ của Quý vị.

Kính chúc Quý vị sức khỏe và thành công.

Chủ tịch Hội đồng Quản trị



MOEKO MASUKAWA

I. THÔNG TIN CHUNG

1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc tế (Interfood)
- Địa chỉ: Lô 13, KCN Tam Phước, Phường Tam Phước, Tỉnh Đồng Nai
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3600245631
- Vốn điều lệ: 871.409.920.000 VNĐ
- Số điện thoại: (0251) 511 138 - Fax: (0251) 512 498
- Website: www.wonderfarmonline.com
- Mã cổ phiếu: IFS

2. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

1991 Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc Tế (trước đây gọi là Công ty Công nghiệp Chế biến Thực phẩm Quốc tế (“IFPI”) – được thành lập vào ngày 16/11/1991 theo giấy phép đầu tư số 270/GP được cấp bởi Ủy ban Nhà nước về Hợp Tác và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính). IFPI là Công ty 100% vốn đầu tư nước ngoài và hoạt động theo Luật Đầu Tư Nước Ngoài tại Việt Nam. IFPI hoàn toàn sở hữu bởi Trade Ocean Exporters Sdn Bhd (Penang, Malaysia). Vào năm 1996, IFPI đổi chủ sở hữu sang Công ty Trade Ocean Holding Sdn Bhd (Penang, Malaysia) theo giấy phép số 270/GPDC5 ngày 26/02/1996 được cấp bởi Bộ Kế Hoạch và Đầu Tư.

Hoạt động chính ban đầu của Công ty là chế biến nông sản, thủy sản thành sản phẩm đóng hộp, sấy khô, ướp đông, ướp muối và ngâm dấm để xuất khẩu với tổng vốn đầu tư ban đầu là 1.140.000 đô la Mỹ.

1994 Công ty mở rộng kinh doanh bằng việc thâm nhập vào thị trường bánh.

2003 Công ty được phép sản xuất các sản phẩm nước trái cây có ga và nước trái cây có độ cồn nhẹ (5%); vốn đầu tư của Công ty tăng lên thành 23.000.000 đô la Mỹ.

2004 Tháng 4/2004, Interfood ký hợp đồng sản xuất với AVA Food Industries Ltd. để giảm bớt sự hạn chế về mặt bằng, nhà xưởng và vật tư tại nhà máy Biên Hòa, theo đó, AVA đã cung cấp các tiện ích sản xuất và Interfood đã cung cấp máy móc và kỹ thuật để sản xuất các sản phẩm của Interfood.

2005 Tháng 1 năm 2005, Công ty được phép sản xuất thêm sản phẩm nước tinh khiết và chai PET. Tổng vốn đầu tư của Công ty tăng lên 30.000.000 đô la Mỹ.

Từ ngày 09/08/2005, Công ty được chuyển thành công ty cổ phần dưới tên Công ty

Cổ phần Thực phẩm Quốc tế (“IFS”) theo Giấy phép số 270 CPH/GP của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài Chính). IFS là một trong 6 doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đầu tiên được Bộ Kế hoạch Đầu tư (nay là Bộ Tài Chính) chấp thuận chuyển đổi hoạt động theo hình thức công ty cổ phần theo Nghị định 38/2003/NĐ-CP của Chính phủ. Tổng vốn đầu tư của Công ty là 30.000.000 đô la Mỹ và vốn điều lệ là 13.000.000 đô la Mỹ.

- 2006** Công ty chuyển trụ sở và nhà máy chính đến địa điểm mới là Khu Công nghiệp Tam Phước, Thành phố Biên hòa, tỉnh Đồng Nai.

Trong năm này, Công ty đã thực hiện thành công việc phát hành cổ phiếu lần đầu ra công chúng nâng tổng vốn góp chủ sở hữu lên 242.841.600.000 đồng (tương đương 24.284.160 cổ phần với mệnh giá 10.000 đồng/ CP). Ngày 17 tháng 10 năm 2006, Công ty niêm yết 3.620.560 cổ phần tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (“HOSE”) dưới mã chứng khoán: “IFS”.

- 2007** Ngày 16 tháng 10 năm 2007, Công ty phát hành cổ phiếu thưởng theo tỉ lệ 5:1; theo đó nâng tổng số cổ phần của Công ty được niêm yết tại HOSE là 6.875.359 cổ phần. Tổng vốn đầu tư đăng ký của Công ty tăng lên 1.444.500.000.000 đồng (tương đương 90.000.000 đô la Mỹ) và vốn điều lệ là 291.409.920.000 đồng (tương đương 29.140.992 cổ phần với mệnh giá 10.000 đồng/ CP).

Năm 2007, IFS mua lại 90% vốn góp tại Công ty Cổ phần Thực phẩm AVA (“AVA”) (trước đây là AVA Food Industries Ltd) và trở thành cổ đông chi phối của công ty này. Hoạt động chính của AVA là sản xuất thực phẩm chế biến gồm nước trái cây giải khát, nước uống tinh khiết, bánh mứt kẹo các loại; các sản phẩm chế biến từ nông sản, thủy hải sản, gia cầm và cho thuê nhà xưởng.

- 2008** Công ty TNHH Bao bì Thực phẩm Quốc tế (trước đây gọi là Công ty Cổ Phần Bao bì Thực phẩm Quốc Tế) đã thành lập với 90% vốn thuộc sở hữu của Công ty, với tổng vốn đầu tư và vốn điều lệ lần lượt là 32 triệu đô la Mỹ và 10 triệu đô la Mỹ. Hoạt động chính của Công ty TNHH Bao bì Thực phẩm Quốc tế là sản xuất bao bì thực phẩm và nước giải khát.

Vào ngày 14 tháng 2 năm 2008, Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc Tế Miền Bắc đã được thành lập ở Bắc Ninh với tổng vốn đầu tư và vốn điều lệ lần lượt là 36 triệu đô la Mỹ và 11 triệu đô la Mỹ. IFS chiếm 90% vốn của công ty này. Tuy nhiên, Công ty không thể thu xếp được nguồn vốn cho dự án hoạt động và đã hoàn tất việc chấm dứt dự án trong tháng 12 năm 2010.

- 2009** Cuối năm 2009, Công ty đã ngừng hoạt động nhà máy tại trung tâm Thành phố Biên Hòa và di dời tất cả các dây chuyền sản xuất, thiết bị và hàng tồn kho đến nhà máy trong Khu công nghiệp Tam Phước.
- Trong năm 2009, Công ty đã chuyển nhượng 70% vốn góp tại Công ty TNHH Bao bì Thực phẩm Quốc Tế cho Crown Packaging Investment Pte.Ltd.và trở thành cổ đông thiểu số nắm giữ 20% vốn góp tại công ty này. Sau đó, Công ty TNHH Bao bì Thực phẩm Quốc Tế đã đổi tên thành Công ty TNHH Bao bì Nước Giải khát Crown Đồng Nai (“Crown Đồng Nai”).
- 2010** Công ty đã nhượng bán 20% lợi ích đầu tư còn lại của mình tại Crown Đồng Nai cho Crown Packaging Investment Pte. Ltd.
- 2011** Ngày 11 tháng 3 năm 2011, Kirin Holdings Company Limited (“Kirin”) đã mua toàn bộ cổ phần của Trade Ocean Holding Sdn Bhd. (“TOH”) và thông qua TOH, Kirin sở hữu 57,25% cổ phần IFS. Kirin là một trong những công ty sản xuất thực phẩm lớn trong khu vực, một công ty cổ phần đại chúng đang niêm yết trên Thị trường Chứng khoán Tokyo.
- 2012** Tháng 6 năm 2012, Kirin tăng cổ phần của mình trong IFS lên 80,37% (tương đương 23.421.955 cổ phiếu) thông qua việc TOH mua lại tất cả các cổ phiếu đang lưu hành của Indochina Beverage Holdings (“IBH”) – Công ty đang nắm giữ 23,12% (tương đương 6.737.309 CP) tổng số cổ phiếu đang lưu hành của Interfood.
- Tháng 12 năm 2012, toàn bộ cổ phần trong Grande Indigo Global Ltd. (bao gồm 1.938.327 cổ phiếu của Interfood) được Kirin mua lại, Grande Indigo Global Ltd. trở thành một công ty liên kết với TOH và IBH.
- 2013** Công ty tăng vốn điều lệ từ 291.409.920.000 đồng thành 501.409.920.000 đồng (tương đương 50.140.992 CP), thông qua đợt chào bán cổ phần riêng lẻ cho Kirin Holdings Company Limited, nâng tỷ lệ cổ phần của Kirin tại Công ty lên 92,46%.
- Theo Thông báo số 395/2013 của Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh, cổ phiếu của Công ty bị hủy niêm yết từ ngày 3 tháng 5 năm 2013 và sau đó giao dịch trên Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.
- 2014** Công ty tăng vốn điều lệ từ 501.409.920.000 đồng thành 711.409.920.000 đồng (tương đương 71.140.992 CP), thông qua việc phát hành riêng lẻ 21.000.000 cổ phần cho Kirin Holdings Company Limited.

2015 Công ty tăng vốn điều lệ từ 711.409.920.000 đồng thành 871.409.920.000 đồng (tương đương 87.140.992 CP), thông qua việc phát hành riêng lẻ 16.000.000 cổ phần cho Kirin Holdings Singapore Pte. Ltd. (“KHSPL”), công ty con 100% vốn đầu tư của Kirin Holdings Company, Limited.

Để thống nhất cơ cấu quản lý các công ty con trong Tập đoàn Kirin tại khu vực Đông Nam Á, cuối tháng 12 năm 2015, Kirin đã chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp của mình tại IFS cho KHSPL. Theo đó, KHSPL hiện đang nắm giữ 83.360.282 cổ phần IFS, tương đương 95,66% vốn cổ phần của Công ty.

2016 Căn cứ Quyết định số 717/QĐ-SGDHN ngày 07/11/2016 của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội về việc chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu của CTCP Thực phẩm Quốc tế, ngày 16/11/2016, cổ phiếu IFS đã chính thức giao dịch trên hệ thống UPCoM.

Căn cứ theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của Công ty năm 2016, Công ty đã tiến hành việc chấm dứt kinh doanh sản phẩm bánh của IFS và công ty AVA để tập trung nguồn lực phát triển ngành kinh doanh chủ lực là nước giải khát.

2020 Ngày 07 tháng 4 năm 2020, Công ty đã mua cổ phần của toàn bộ các cổ đông khác tại công ty con là Công ty Cổ phần Thực phẩm Ava (“AVA”) nhằm tăng quyền kiểm soát của Công ty tại AVA.

Ngày 10 tháng 4 năm 2020, Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2020 đã chấp thuận việc sáp nhập CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM AVA vào CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ.

Ngày 30 tháng 06 năm 2020, Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai chấp thuận và ban hành Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp về việc sáp nhập AVA vào CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ. Theo đó, Công ty sẽ kế thừa toàn bộ tài sản, quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của AVA theo quy định của pháp luật Việt Nam, đồng thời chấm dứt sự tồn tại của AVA.

3. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

❖ NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

STT	Ngành nghề kinh doanh
1	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Chi tiết: Chế biến nước trái cây không ga và có ga, chế biến nước giải khát không ga và giải khát không cồn hoặc có độ cồn thấp (nhỏ hơn 10%); sản xuất nước tinh lọc
2	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản Chi tiết: Chế biến thủy sản thành sản phẩm đóng hộp, sấy khô, ướp đông, muối, ngâm dấm
3	Chế biến và bảo quản rau quả Chi tiết: Chế biến nông sản thành sản phẩm đóng hộp, sấy khô, ướp đông, muối, ngâm dấm
4	Sản xuất các loại bánh từ bột Chi tiết: Sản xuất các loại bánh
5	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn Chi tiết: Sản xuất các loại thức ăn nhẹ
6	Sản xuất bao bì bằng gỗ Chi tiết: Sản xuất bao bì dùng cho thực phẩm và cho nước giải khát
7	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa Chi tiết: Sản xuất bao bì dùng cho thực phẩm và cho nước giải khát
8	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: Sản xuất bao bì dùng cho thực phẩm và cho nước giải khát
9	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất bao bì dùng cho thực phẩm và cho nước giải khát
10	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa
11	Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu các sản phẩm phù hợp với ngành nghề sản xuất kinh doanh của Doanh nghiệp theo quy định của pháp luật

❖ CÁC DÒNG SẢN PHẨM

Thương hiệu

Mô tả



WONDERFARM là **thương hiệu thức uống lâu đời** trong mỗi gia đình người Việt. Ngày nay, với sự chăm chút của tập đoàn Kirin từ khâu tuyển chọn nguyên liệu cho đến khâu chế biến thủ công, sản phẩm **WONDERFARM thật sự đậm đà hương vị truyền thống Việt Nam.**

Sản phẩm WONDERFARM được chế biến từ các loại trái cây tự nhiên chứa nhiều giá trị dinh dưỡng và có lợi cho sức khỏe. Với công nghệ hiện đại và quy trình sản xuất được quản lý chặt chẽ đã tạo ra các sản phẩm nước giải khát mang đậm hương vị thiên nhiên, với lượng đường vừa đủ giúp người tiêu dùng dễ dàng, tiện lợi trong việc thưởng thức sản phẩm nước trái cây bổ dưỡng mỗi ngày.

KIRIN

Là thương hiệu Nhật Bản trên 100 năm, KIRIN tự hào mang **niềm vui và sức khỏe** đến người tiêu dùng **thông qua những sản phẩm chất lượng cao**, được chế biến theo kỹ thuật **công nghệ tiên tiến** đúc kết bởi kinh nghiệm của tập đoàn hơn 100 năm qua tại Nhật Bản.

Sản phẩm KIRIN và WONDERFARM chai PET được sản xuất theo dây chuyền Aseptic - công nghệ chiết rót vô trùng hiện đại của Nhật Bản tại nhà máy KIRIN Việt Nam - giúp sản phẩm giữ được hương vị tự nhiên, đảm bảo chất lượng và an toàn sản phẩm, không dùng chất bảo quản và màu nhân tạo.

SẢN PHẨM WONDERFARM



WONDERFARM
Trà Bí Đào

Quy cách 24 lon x 310 ml



WONDERFARM
Trà Bí Đào

Quy cách 24 chai x 280 ml



WONDERFARM
Trà Bí Đào

Quy cách 24 chai x 440 ml



WONDERFARM
Trà Bí Đào ít Đường

Quy cách 24 lon x 310 ml



WONDERFARM
Trà Bí Đào

Quy cách 30 lon x 240 ml



WONDERFARM
Nước Sâm Cao Ly

Quy cách 30 lon x 240 ml



WONDERFARM
Nước Yến Ngân Nhi

Quy cách 30 lon x 240 ml



WONDERFARM
Nước Yến Cao Cấp

Quy cách 24 lon x 180 ml



WONDERFARM
Nước Sữa Dừa

Quy cách 30 lon x 240 ml



WONDERFARM
Nước Me

Quy cách 24 lon x 310 ml



WONDERFARM
Nước Chanh Dây

Quy cách 24 lon x 310 ml



WONDERFARM
Trà Xanh Hương Chanh

Quy cách 24 chai x 345 ml



WONDERFARM
Nước Cốt Dừa

Quy cách 24 lon x 400 ml



WONDERFARM
Nước Cốt Dừa

Quy cách 30 lon x 160 ml

Trà Bí Đào WONDERFARM với thành phần làm mát tự nhiên giúp thanh lọc, giải nhiệt cơ thể.



Với hơn 30 năm phát triển, Trà Bí Đào WONDERFARM đã xây dựng được nền tảng thương hiệu vững chắc và hiện giữ vị trí số 1 về thị phần trong phân khúc sản phẩm trà bí đao tại Việt Nam. Sản phẩm đóng vai trò là một trong những thương hiệu chủ lực trong danh mục đồ uống của Công ty, góp phần củng cố sự hiện diện và năng lực cạnh tranh của WONDERFARM trên thị trường nước giải khát.

Sản phẩm được phát triển từ nguyên liệu bí đao tự nhiên, mang đến cảm giác thanh mát, giúp giải nhiệt cơ thể, phù hợp với nhu cầu giải khát và khẩu vị quen thuộc của người tiêu dùng Việt Nam. Để duy trì vị thế dẫn đầu trong phân khúc và đáp ứng xu hướng tiêu dùng đang thay đổi, Công ty tiếp tục triển khai các định hướng phát triển trọng tâm:

- Củng cố giá trị tự nhiên của sản phẩm: phát huy lợi thế từ nguyên liệu bí đao tự nhiên, tạo sự khác biệt trong nhóm đồ uống giải khát có nguồn gốc từ nguyên liệu thiên nhiên.
- Phát triển danh mục theo xu hướng tiêu dùng lành mạnh: giới thiệu dòng Trà Bí Đào WONDERFARM ít đường, đáp ứng nhu cầu ngày càng gia tăng đối với các sản phẩm đồ uống có hàm lượng đường thấp.
- Đổi mới bao bì và mở rộng cơ hội tiêu dùng: đa dạng hóa quy cách bao bì, bao gồm chai nhựa tiện dụng, nhằm gia tăng khả năng tiếp cận người tiêu dùng và phù hợp với các bối cảnh tiêu dùng hiện đại.

Thông qua việc duy trì giá trị cốt lõi của thương hiệu đồng thời liên tục cải tiến sản phẩm và danh mục, Công ty tiếp tục củng cố vị thế dẫn đầu của Trà Bí Đào WONDERFARM trong phân khúc trà bí đao tại Việt Nam, đồng thời tạo nền tảng cho tăng trưởng bền vững trong những năm tới.

Nước Yến WONDERFARM giá trị dinh dưỡng cao, thích hợp làm quà cho bạn bè, người thân.



Danh mục Nước Yến WONDERFARM, bao gồm các dòng Nước Yến Ngân Nhĩ và Nước Yến Cao Cấp, được phát triển nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng của người tiêu dùng đối với các sản phẩm nước giải khát có giá trị cao.

Sản phẩm được chế biến với thành phần tổ yến kết hợp cùng đường phèn, mang đến hương vị đặc trưng và trải nghiệm thưởng thức tinh tế. Nhờ đó, Nước Yến WONDERFARM phù hợp cho nhiều dịp sử dụng khác nhau, từ chăm sóc sức khỏe, thưởng thức trong các dịp sum họp gia đình, đến lựa chọn làm quà tặng.

Thông qua việc phát triển danh mục sản phẩm này, Công ty tiếp tục mở rộng sự hiện diện trong phân khúc đồ uống giá trị cao, đáp ứng xu hướng tiêu dùng ngày càng quan tâm đến các sản phẩm có nguồn gốc tự nhiên và chất lượng.

Nước giải khát WONDERFARM

Danh mục nước giải khát WONDERFARM được phát triển từ nguồn nguyên liệu tươi phong phú tại Việt Nam, góp phần đảm bảo tính minh bạch về nguồn gốc xuất xứ của sản phẩm đồng thời mang đến hương vị truyền thống đặc trưng, phù hợp với khẩu vị và thị hiếu của người tiêu dùng Việt Nam.



Nước cốt dừa WONDERFARM thơm ngon nguyên chất là nguyên liệu không thể thiếu trong bếp của bà nội trợ Việt.



Nước cốt dừa WONDERFARM được phát triển từ nguồn dừa tươi tại Bến Tre, vùng nguyên liệu dừa trọng điểm của Việt Nam, qua đó đảm bảo chất lượng nguyên liệu và hương vị dừa tự nhiên đặc trưng. Trên nền tảng lợi thế nguyên liệu nội địa, Công ty phát triển đa dạng các dòng sản phẩm nước cốt dừa phục vụ nhiều nhu cầu chế biến trong ẩm thực gia đình và ngành dịch vụ ăn uống.

Với chất lượng ổn định và hương vị đặc trưng, sản phẩm được tin dùng trong cuộc thi MasterChef Việt Nam cũng như tại nhiều nhà hàng trên toàn quốc, góp phần khẳng định uy tín và vị thế của thương hiệu WONDERFARM trong lĩnh vực thực phẩm chế biến từ dừa.

SẢN PHẨM KIRIN

KIRIN

KIRIN Ice+ Nước Vị Trái Cây



Quy cách
24 chai x 490 ml

Quy cách
24 chai x 345 ml

Ice+ Trà Trái Cây



Quy cách
24 chai x 490 ml

KIRIN Latte - Thức Uống Thiên Nhiên Từ Sữa



Quy cách 24 chai x 440 ml

Quy cách 24 chai x 345 ml

Các sản phẩm khác

Thức Uống Hương Vị
Sữa Chua & Chanh iMUSE



Quy cách
24 chai x 280 ml

Trà Sữa Tea Break



Quy cách
24 chai x 345 ml

Trà Xanh Nhật
Vị Nguyên Bản



Quy cách
24 chai x 345 ml

Trà Xanh Nhật
Không Đường



Quy cách
24 chai x 345 ml

ICE+ NƯỚC VỊ TRÁI CÂY



ICE+ là dòng nước vị trái cây tiên phong tại thị trường Việt Nam, được phát triển với công nghệ chiết rót vô trùng Aseptic từ Nhật Bản. Sản phẩm nổi bật với công nghệ đông kết trái cây ở nhiệt độ -18°C , giúp giữ trọn hương vị tự nhiên của trái cây khi kết hợp với nước uống, mang đến trải nghiệm giải khát tươi mát.

Với định hướng đổi mới sản phẩm và ứng dụng công nghệ tiên tiến, ICE+ tiếp tục được phát triển như một trong những dòng sản phẩm chiến lược của Công ty trong phân khúc nước giải khát hương trái cây, hướng đến nhóm người tiêu dùng trẻ và năng động.

KIRIN LATTE

KIRIN Latte - Thức Uống Thiên Nhiên Từ Sữa

Latte
Trà Sữa



Latte
Đào Sữa



Latte
Dâu Sữa



Latte
Mãng Cầu Sữa



Latte
Sô Cô La Sữa



Latte
Cà Phê & Caramel



Quy cách 24 chai x 440 ml

Quy cách 24 chai x 345 ml

KIRIN LATTE:

LATTE được phát triển dựa trên bí quyết tạo vị từ Nhật Bản, kết hợp giữa trái cây và sữa nhằm mang đến hương vị hài hòa, dễ thưởng thức. Sản phẩm hướng đến việc cung cấp một lựa chọn đồ uống vừa giải khát vừa dễ thưởng thức, phù hợp với nhiều nhu cầu tiêu dùng khác nhau.

Với đặc trưng vị trái cây dịu nhẹ hòa quyện cùng sữa, LATTE tạo nên sự khác biệt trong danh mục đồ uống của Công ty và tiếp tục được phát triển như một trong những dòng sản phẩm quan trọng trong danh mục sản phẩm.

Latte
Trà Sữa



Latte
Đào Sữa



Latte
Dâu Sữa



Latte
Mãng Cầu Sữa



KIRIN LATTE CÀ PHÊ & SỮA:

**Latte
Cà Phê & Caramel**



LATTE Cà Phê Sữa là sự kết hợp giữa cà phê nguyên chất và sữa nhập khẩu từ New Zealand, được sản xuất trên dây chuyền công nghệ hiện đại từ Nhật Bản, mang đến sản phẩm cà phê sữa đóng chai tiện lợi cho người tiêu dùng.

Sản phẩm được phát triển nhằm cung cấp một lựa chọn cà phê sữa dễ thưởng thức, tiện lợi và có mức giá phù hợp, với quy cách chai PET tiện dụng, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng hàng ngày của nhiều đối tượng khách hàng.

THỨC UỐNG KIRIN LATTE SÔ CÔ LA SỮA:



Ra mắt năm 2024, LATTE Sô Cô La là một trong những sáng kiến phát triển danh mục tiêu biểu của Công ty, góp phần làm mới dòng sản phẩm LATTE và gia tăng lựa chọn cho người tiêu dùng trong phân khúc đồ uống tiện lợi.

Sản phẩm kết hợp hương vị sô cô la dịu nhẹ cùng sữa, được sản xuất trên dây chuyền công nghệ chiết rót vô trùng Aseptic từ Nhật Bản, đảm bảo chất lượng và độ ổn định của sản phẩm. Với quy cách chai PET dung tích 440ml và mức giá phù hợp, LATTE Sô Cô La hướng đến khả năng tiếp cận rộng rãi, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng hàng ngày của người tiêu dùng.

CÁC SẢN PHẨM KHÁC

Các sản phẩm khác

Thức Uống Hương Vị
Sữa Chua & Chanh iMUSE



Quy cách
24 chai x 280 ml

Trà Sữa Tea Break



Quy cách
24 chai x 345 ml

Trà Xanh Nhật
Vị Nguyên Bản



Quy cách
24 chai x 345 ml

Trà Xanh Nhật
Không Đường



Quy cách
24 chai x 345 ml

KIRIN iMUSE:

iMUSE là dòng nước giải khát chức năng được phát triển trên nền tảng L. Lactis strain Plasma, một chủng *Lactococcus lactis* đặc biệt được nghiên cứu và phát hiện bởi Tập đoàn Kirin (Nhật Bản). Thành phần này đã được nghiên cứu trong nhiều công trình khoa học về vai trò trong hỗ trợ kích hoạt và tăng cường hoạt động của hệ miễn dịch.

Sản phẩm được phát triển dưới dạng nước giải khát vị chanh yogurt, mang đến trải nghiệm dễ thưởng thức, phù hợp với xu hướng tiêu dùng ngày càng quan tâm đến các sản phẩm kết hợp giữa giải khát và yếu tố sức khỏe.

Với nền tảng khoa học từ Kirin cùng định hướng phát triển các sản phẩm giá trị gia tăng, iMUSE được định vị là một trong những sáng kiến phát triển danh mục chiến lược của Công ty trong phân khúc đồ uống hỗ trợ sức khỏe.



- Hơn 100 tỷ L.Lactis Plasma từ Nhật Bản
- Tăng cường hệ miễn dịch toàn diện trong cơ thể
- Dễ uống với hương vị sữa chua và chanh

KIRIN TEA BREAK



TEA BREAK là dòng sản phẩm trà được phát triển dựa trên di sản của Gogo no Kocho – thương hiệu trà đóng chai bán chạy hàng đầu tại Nhật Bản của Tập đoàn Kirin. Sản phẩm được giới thiệu tại thị trường Việt Nam với tên gọi TEA BREAK, kế thừa tinh thần thương trà mang phong cách Anh Quốc kết hợp với xu hướng tiêu dùng hiện đại.

Được chiết xuất từ lá trà chất lượng cao, TEA BREAK mang đến hương vị trà cân bằng với vị chất nhẹ đặc trưng, vị ngọt thanh và hương trà đậm đà, phù hợp với nhu cầu thưởng thức trà trong cuộc sống hàng ngày.

Thông qua việc giới thiệu TEA BREAK tại thị trường Việt Nam, Công ty tiếp tục mở rộng danh mục sản phẩm trà, đồng thời tận dụng nền tảng kinh nghiệm và công nghệ phát triển đồ uống của Tập đoàn Kirin.

KIRIN TRÀ XANH NHẬT

KIRIN Trà Xanh Nhật được phát triển theo phong cách trà xanh Nhật Bản, mang đến hương vị trà đặc trưng với sự cân bằng giữa vị chất nhẹ và hậu vị thanh mát.

Sản phẩm được sản xuất với nguyên liệu trà xanh được tuyển chọn, kết hợp với quy trình chiết xuất kiểm soát nhiệt độ chính xác, nhằm giữ trọn đặc tính hương vị của trà xanh.

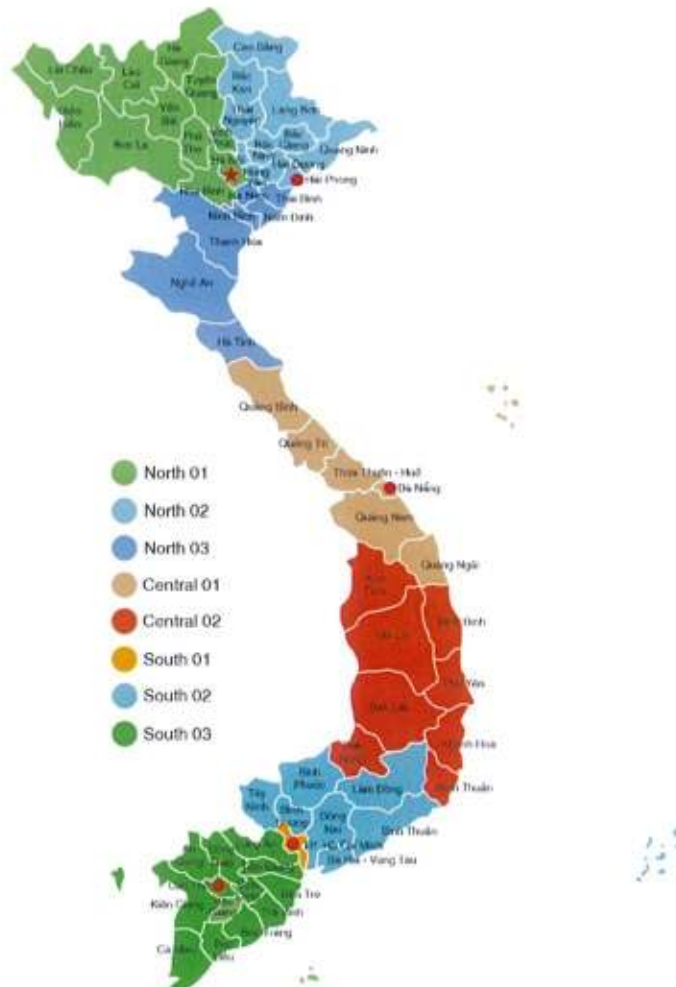
Với quy cách chai PET tiện dụng cùng các lựa chọn ít đường hoặc không đường, KIRIN Trà Xanh Nhật mang đến một lựa chọn trà đóng chai phù hợp với xu hướng tiêu dùng hiện đại.



❖ ĐỊA BÀN KINH DOANH

Thị trường trong nước:

Doanh thu từ thị trường trong nước chiếm khoảng 99% tổng doanh thu của Công ty và được xem là thị trường chính trong chiến lược phát triển kinh doanh. Hệ thống phân phối của Interfood bao phủ toàn bộ các tỉnh thành với 152 nhà phân phối, trên 100.060 điểm bán lẻ và có mặt tại tất cả các hệ thống siêu thị ở Việt Nam.

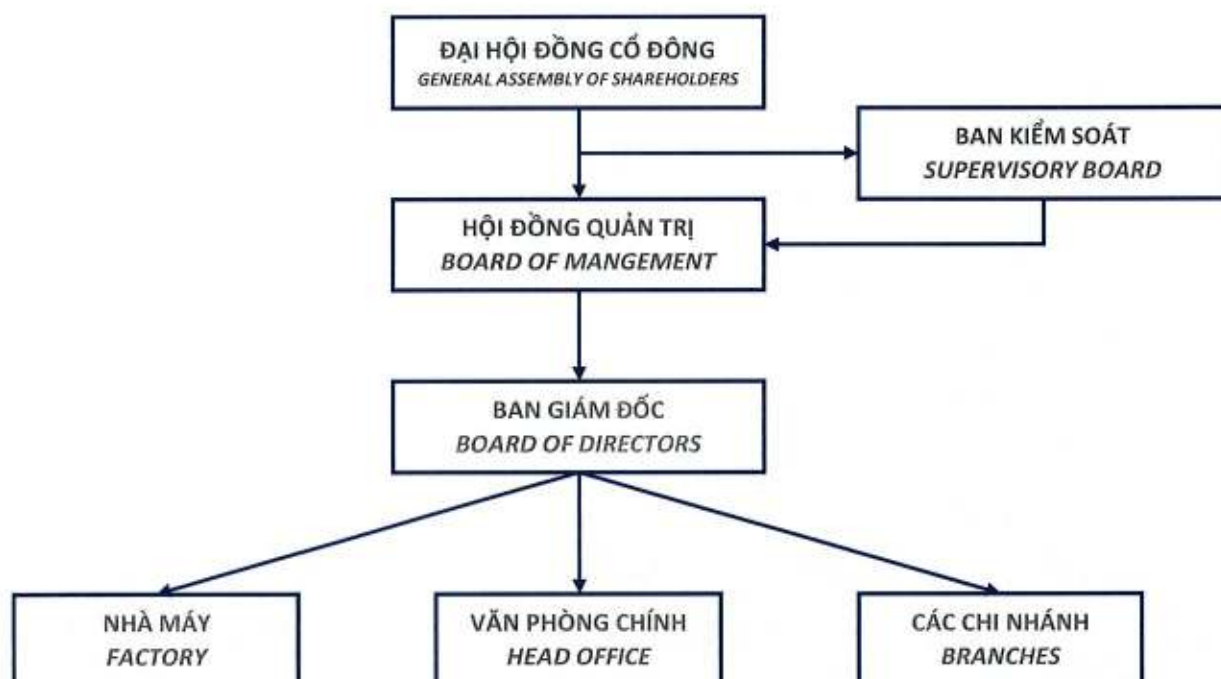


Thị trường xuất khẩu:

Doanh thu từ thị trường xuất khẩu chiếm 1% tổng doanh thu của Công ty. Thị trường xuất khẩu chính là các nước châu Âu, châu Á và châu Mỹ.

4. MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

❖ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ



❖ CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ

Stt	Họ tên	Chức vụ
Hội đồng quản trị (HDQT)		
1	Ông Shogo Okamoto	Chủ tịch kiêm Thành viên (đến ngày 01/10/2025)
2	Ông Daisuke Hattori	Thành viên (đến ngày 18/04/2025)
3	Ông Hiroaki Takaoka	Thành viên
4	Ông Atsushi Kawasaki	Thành viên (từ ngày 18/04/2025)
5	Bà Moeko Masukawa	Chủ tịch kiêm Thành viên (từ ngày 01/10/2025)
Ban Kiểm soát (BKS)		
1	Ông Nguyễn Thanh Bách	Trưởng ban
2	Bà Thái Thu Thảo	Thành viên
3	Ông Akihiro Kurosawa	Thành viên
Ban Giám đốc (BGĐ)		
1	Ông Daisuke Hattori	Tổng Giám đốc kiêm Giám Đốc Kiểm soát Nội bộ (đến ngày 28/03/2025)
2	Ông Atsushi Kawasaki	Tổng Giám đốc kiêm Giám Đốc Kiểm soát Nội bộ (từ ngày 28/03/2025)
3	Ông Koichi Noda	Thành viên BGĐ/ Giám Đốc Nhà máy (đến ngày 01/04/2025)
4	Ông Toshinori Segawa	Thành viên BGĐ/ Giám Đốc Nhà máy (từ ngày 01/04/2025)
5	Ông Shinya Omori	Thành viên BGĐ/ Giám đốc Tiếp thị kiêm Giám đốc Bán hàng
6	Ông Shogo Okamoto	Thành viên BGĐ/ Giám Đốc Kế Hoạch (đến ngày 01/09/2025)
7	Bà Moeko Masukawa	Thành viên BGĐ/ Giám Đốc Kế Hoạch (từ ngày 01/09/2025)

❖ **CHI NHÁNH, NHÀ MÁY**

Chi nhánh, nhà máy	Địa chỉ
Chi nhánh Hà Nội	Tầng 11, Tòa nhà Vinafor, 127 Lò Đúc, Phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Chi nhánh Hồ Chí Minh	Tầng 16, Tòa B, Tòa nhà Viettel Complex, 285 Cách Mạng Tháng Tám, Phường Hòa Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy Long Thành	Lô 13, KCN Tam Phước, Phường Tam Phước, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

❖ CÔNG TY, CÔNG TY LIÊN KẾT

Công ty

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ



Địa chỉ:

Lô 13, KCN Tam Phước, Phường Tam Phước, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Vốn điều lệ:

871.409.920.000 VNĐ

Công ty liên kết

CÔNG TY TNHH NƯỚC GIẢI KHÁT KIRIN VIỆT NAM



Địa chỉ:

Lô D-3A-CN, KCN Mỹ Phước 2, Phường Bến Cát, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính:

Sản xuất và gia công sản xuất đồ uống không cồn, sản xuất sữa và các đồ uống giải khát từ sữa, sản xuất thực phẩm chức năng và bổ sung vi chất dinh dưỡng dạng lỏng.

Vốn điều lệ:

795.800.000.000 VNĐ

Tỷ lệ sở hữu của Công ty:

Không

5. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

❖ TRIẾT LÝ KINH DOANH

TRIẾT LÝ KINH DOANH

**ĐỔI MỚI ĐỂ NÂNG TẦM SỨC KHỎE VỚI VỊ NGON CHO CUỘC SỐNG THƯỜNG NGÀY
TẠI VIỆT NAM**
(Innovating “health with good taste” for everyday life in Vietnam)

❖ KIRIN WAY – 3 GIÁ TRỊ, 6 NGUYÊN TẮC

-3 Giá trị-

**Những triết lý nhằm trân trọng di sản và
định hình tương lai của chúng ta**

Luôn tiên phong trong đổi mới

Với tư duy sáng tạo và tinh thần ham học hỏi, chúng ta không ngừng đề xuất những ý tưởng mới để phát triển.

Luôn lấy người tiêu dùng làm trung tâm

Kết nối sâu sắc với đời sống người tiêu dùng và mang đến những giá trị vượt trên mong đợi của xã hội.

Luôn đặt chất lượng lên hàng đầu

Làm việc với tinh thần chính trực và luôn mang đến chất lượng đáp ứng kỳ vọng người tiêu dùng.

-6 Nguyên tắc-

Các hành động thúc đẩy đổi mới và tạo ra Giá trị Cùng Chia Sẻ (CSV)

Nuôi dưỡng khát vọng

Luôn hướng đến những giá trị lý tưởng, sẵn sàng đón nhận sự thay đổi, và liên tục thử thách bản thân.

Thực thi GEMBA (Hiện trường – Hiện vật – Hiện trạng)

Trong bất kỳ công việc, luôn chủ động tìm hiểu những diễn biến thực đang xảy ra tại hiện trường – hiện vật – hiện trạng.

Hành động sớm, Nhanh chóng học hỏi

Không ngại đối mặt với sự thay đổi và thất bại, hãy hành động. Mọi kết quả dù thành công hay thất bại đều mang đến bài học giá trị.

Bứt phá giới hạn

Chủ động bứt phá và khám phá những điều mới vượt ra ngoài vùng an toàn! Những tiềm năng mới sẽ chờ đón khi chúng ta bứt phá, vượt qua vùng an toàn.

Một tinh thần , Một đội ngũ

Biến sự độc đáo của từng cá nhân thành sức mạnh tập thể. Cùng nhau làm việc, chúng ta sẽ biến điều không thể thành có thể.

Cam kết thành công

Làm việc với sự nhiệt huyết và cam kết mang lại kết quả rõ ràng! Tinh thần chủ động và trách nhiệm cá nhân thúc đẩy giá trị chúng ta tạo ra.

❖ **SỨC KHỎE VỊ NGON, ĐƯỢC THÚC ĐẨY BỞI KIRIN VÀ WONDERFARM**



❖ CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Tuân thủ pháp luật và quy tắc đạo đức trong kinh doanh là nền tảng cho sự thành công và phát triển bền vững của doanh nghiệp. Việc xây dựng và duy trì văn hóa tuân thủ là yếu tố quan trọng không thể thiếu trong việc tạo dựng uy tín và nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty.

Công ty luôn nỗ lực phổ biến và nâng cao ý thức trách nhiệm xã hội doanh nghiệp và tuân thủ cho nhân viên nhằm đảm bảo phương châm quản lý dựa trên CSV (Tạo Giá Trị Chung) được thực hiện và giám sát trên toàn bộ Công ty.

- CSV: Công ty xây dựng chiến lược CSV như một phương châm để tạo ra giá trị chung với xã hội và thúc đẩy tăng trưởng bền vững.
- Compliance (tuân thủ): tuân thủ các quy định của pháp luật, các chuẩn mực xã hội, nguyên tắc ứng xử của Công ty cũng như ý thức trách nhiệm của doanh nghiệp trong việc chia sẻ trách nhiệm với cộng đồng.
- Quản trị rủi ro: hệ thống được thiết lập nhằm ngăn ngừa và giảm thiểu tổn thất do những sự kiện không lường trước bằng cách nhận diện và quản lý những rủi ro trọng yếu có ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

6. QUẢN TRỊ RỦI RO

Công ty xây dựng hệ thống quản lý rủi ro (QLRR) như là một phần của hệ thống quản lý hoạt động kinh doanh và phối hợp với công ty mẹ để triển khai thực hiện QLRR.

Công ty thực hiện triệt để tuân thủ và QLRR nhằm ngăn ngừa những nguy cơ tiềm ẩn, qua đó có thể nhận được sự tín nhiệm lâu dài của khách hàng và xã hội.

Ủy ban QLRR được thành lập để giám sát hoạt động QLRR. Ủy ban QLRR chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Giám đốc và bao gồm các thành viên là các trưởng phòng ban. Ủy ban QLRR họp định kỳ mỗi năm hai lần và khi xét thấy cần thiết để xem xét và giám sát việc thực hiện QLRR và kế hoạch đối ứng rủi ro của toàn Công ty.

❖ THỰC HIỆN QLRR TRONG NĂM 2025

- Xây dựng hệ thống QLRR và chính sách QLRR theo chương trình QLRR của Tập đoàn Kirin.
- Xây dựng kế hoạch QLRR và Hướng dẫn ứng phó khủng hoảng và thực hiện chương trình đào tạo về QLRR cho nhân viên.
- Xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ để theo dõi quy trình và giám sát việc thực hiện kế hoạch QLRR.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

❖ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

- Năm 2025, Công ty hoạt động trong môi trường kinh doanh đầy thách thức với đặc điểm là giá nguyên vật liệu tăng cao và nhu cầu tiêu dùng thận trọng. Để ứng phó, ban lãnh đạo đã tập trung vào việc duy trì ổn định hoạt động, bảo vệ khả năng cạnh tranh của các thương hiệu cốt lõi và củng cố các hoạt động thương mại cơ bản.
- Doanh thu thuần và dịch vụ đạt 2.005 tỷ đồng, tăng 1,62% so với năm trước. Hiệu quả doanh thu nhìn chung ổn định bất chấp tăng trưởng thị trường vừa phải, được hỗ trợ bởi việc tiếp tục mở rộng điểm bán hàng và thực hiện kỷ luật các hoạt động bán hàng cốt lõi.
- Trong khi đó, tăng trưởng của một số thương hiệu đồ uống chiến lược - bao gồm Trà Bí đao, ICE+, LATTE và iMUSE - chậm hơn so với dự kiến ban đầu, phản ánh điều kiện thị trường chung. Trong bối cảnh này, thương hiệu LATTE được hưởng lợi từ đà tăng trưởng tích cực của một số sản phẩm cụ thể, đặc biệt là sau khi ra mắt LATTE Chocolate Milk vào năm 2024, góp phần tích cực vào việc đa dạng hóa danh mục sản phẩm.
- Giá vốn hàng bán tăng so với năm trước, chủ yếu do giá nguyên vật liệu tăng và sản lượng giảm, dẫn đến chi phí sản xuất trên mỗi đơn vị sản phẩm tăng cao. Do đó, lợi nhuận gộp giảm so với năm trước, cho thấy sự nhạy cảm của lợi nhuận đối với những biến động chi phí trong môi trường hoạt động.
- Bất chấp những áp lực này, Công ty vẫn duy trì kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động. Chi phí bán hàng nhìn chung ổn định so với doanh thu, phản ánh cách tiếp cận cân bằng giữa việc hỗ trợ các thương hiệu chiến lược và duy trì kỷ luật chi phí. Chi phí chung và quản lý cũng được kiểm soát tốt, góp phần vào hiệu quả hoạt động tổng thể.

❖ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SO VỚI KẾ HOẠCH

Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh đạt 182,3 tỷ đồng, giảm so với năm trước do áp lực biên lợi nhuận gia tăng. Lợi nhuận sau thuế đạt 140,7 tỷ đồng, phản ánh tác động tổng hợp của chi phí sản xuất cao hơn và biên lợi nhuận gộp thu hẹp.

Đồng thời, thu nhập tài chính tăng so với năm trước, được hỗ trợ bởi việc quản lý hiệu quả các khoản tiền gửi ngắn hạn của ngân hàng. Sự tăng trưởng này đã giúp bù đắp một phần sự sụt giảm lợi nhuận hoạt động và góp phần vào sự ổn định lợi nhuận chung.

Công ty tiếp tục duy trì vị thế tài chính vững mạnh, đặc trưng bởi thanh khoản mạnh và cơ cấu vốn thận trọng. Những yếu tố này tạo nền tảng ổn định để hỗ trợ hoạt động kinh doanh hiện tại và các sáng kiến chiến lược trong tương lai.

2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

❖ DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH

Stt	Họ tên	Chức vụ	Năm sinh	Quốc tịch	Số CMND/ Hộ chiếu	Chỗ ở hiện tại	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết
Hội đồng quản trị							
1	Bà Moeke Masukawa	Chủ tịch	1991	Nhật Bản	TT1730163	HCM, VN	0%
2	Ông Atsushi Kawasaki	Thành viên	1978	Nhật Bản	TS1378022	HCM, VN	0%
3	Ông Hiroaki Takaoka	Thành viên	1970	Nhật Bản	TR7559041	Nhật Bản	0%
Ban Giám đốc (BGD)							
1	Ông Atsushi Kawasaki	Tổng GD kiêm GD Kiểm soát Nội bộ	1978	Nhật Bản	TS1378022	HCM, VN	0%
2	Ông Toshinori Segawa	GD Nhà máy	1976	Nhật Bản	TS2430868	HCM, VN	0%
3	Ông Shinya Omori	GD Tiếp thị kiêm GD Kinh doanh	1982	Nhật Bản	TT4452982	HCM, VN	0%
4	Bà Moeke Masukawa	GD Kế hoạch	1991	Nhật Bản	TT1730163	HCM, VN	0%
Kế toán trưởng							
1	Ông Nguyễn Hồng Phong	Kế toán trưởng	1977	Việt Nam	040077009284	Đồng Nai, VN	0%

❖ NHỮNG THAY ĐỔI TRONG BAN ĐIỀU HÀNH

Stt	Họ tên	Chức vụ		Năm sinh	Quốc tịch	Số CMND/ Hộ chiếu	Chỗ ở hiện tại	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết
		Trước khi thay đổi	Sau khi thay đổi					
Hội đồng quản trị								
1	Ông Shogo Okamoto	Chủ tịch kiêm Thành viên	(Miễn nhiệm có hiệu lực từ ngày 01/10/2025)	1982	Nhật Bản	TS0161548	HCM, VN	0%
2	Bà Moekeo Masukawa		Chủ tịch kiêm Thành viên (Việc bầu Thành viên HĐQT có hiệu lực từ 01/10/2025)	1991	Nhật Bản	TT1730163	HCM, VN	0%
3	Ông Daisuke Hattori	Thành viên	(Miễn nhiệm có hiệu lực từ ngày 18/4/2025)	1974	Nhật Bản	MJ1808840	HCM, VN	0%
4	Ông Atsushi Kawasaki		Thành viên (Việc bầu Thành viên HĐQT có hiệu lực từ 18/4/2025)	1978	Nhật Bản	TS1378022	HCM, VN	0%
5	Ông Hiroaki Takaoka	Thành viên	Thành viên	1970	Nhật Bản	TR7559041	Nhật Bản	0%

Ban Giám đốc (BGD)								
1	Ông Daisuke Hattori	Tổng GD kiêm GD Kiểm soát nội bộ	(Việc từ nhiệm có hiệu lực từ ngày 28/03/2025)	1974	Nhật Bản	MJ1808840	HCM, VN	0%
2	Ông Atsushi Kawasaki		Tổng GD kiêm GD Kiểm soát nội bộ (có hiệu lực từ ngày 28/03/2025)	1978	Nhật Bản	TS1378022	HCM, VN	0%
3	Ông Koichi Noda	GD Nhà máy	(Việc từ nhiệm có hiệu lực từ ngày 01/04/2025)	1970	Nhật Bản	TR6169885	HCM, VN	0%
4	Ông Toshinori Segawa		GD Nhà máy (có hiệu lực từ ngày 01/04/2025)	1976	Nhật Bản	TS2430868	HCM, VN	0%
5	Ông Shinya Omori	GD Tiếp thị kiêm GD Kinh doanh		1982	Nhật Bản	TT4452982	HCM, VN	0%
6	Ông Shogo Okamoto	GD Kế hoạch	(Việc từ nhiệm có hiệu lực từ ngày 01/9/2025)	1982	Nhật Bản	TS0161548	HCM, VN	0%
7	Bà Moecko Masukawa		GD Kế hoạch (có hiệu lực từ ngày 01/9/2025)	1991	Nhật Bản	TT1730163	HCM, VN	0%
Ban Kiểm soát								
1	Ông Nguyễn Thanh Bách	Trưởng ban	Trưởng ban	1987	Việt Nam	001087035038	HCM, VN	0%
2	Bà Thái Thu Thảo	Thành viên	Thành viên	1966	Việt Nam	079166013727	HCM, VN	0%
3	Ông Akihiro Kurosawa	Thành viên	Thành viên	1985	Nhật Bản	MJ2606935	Nhật Bản	0%

❖ TÓM TẮT CHÍNH SÁCH VÀ THAY ĐỔI TRONG CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

- Số lượng cán bộ, nhân viên: 1026 (tại thời điểm 31/12/2025).
- Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:
 - Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nâng cao cơ cấu tổ chức và cải thiện hệ thống thông tin quản lý.
 - Tăng cường mối quan hệ giữa Công ty và nhân viên thông qua việc thực hiện chế độ kiểm tra giám sát, cải thiện chính sách dựa trên kết quả khảo sát nhận thức của nhân viên (EGS), nâng cao độ chính xác của dữ liệu quản lý, thực hiện quản trị dựa trên tuân thủ (compliance).
 - Phát triển và thực hiện chương trình đào tạo thiết kế riêng cho nhân viên theo từng cấp độ, từng phòng ban.
 - Thực hiện luân chuyển nhân viên theo chính sách phát triển nguồn nhân lực của Công ty cũng như theo nguyện vọng phát triển nghề nghiệp của cá nhân.

3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

Trong năm 2025, Công ty đã thực hiện một số khoản đầu tư lớn để đầu tư mới máy móc, trang

thiết bị sản xuất. Các khoản đầu tư này được triển khai theo kế hoạch nhằm tăng cường mức độ tự động hóa, nâng cao hiệu quả vận hành và chất lượng sản phẩm. Việc thực hiện các khoản đầu tư này đáp ứng tiến độ dự kiến và phục vụ trực tiếp cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

❖ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Chỉ tiêu	Thực tế 2024 (VND)	Thực tế 2025 (VND)	Tăng giảm (%)
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2,111,867,485,000	2,136,141,667,000	1.15
Các khoản giảm trừ doanh thu	138,711,899,000	131,014,644,000	-5.55
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,973,155,586,000	2,005,127,023,000	1.62
Giá vốn hàng bán	1,296,489,118,000	1,369,167,080,000	5.61
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	676,666,468,000	635,959,943,000	-6.02
Doanh thu hoạt động tài chính	22,391,921,000	30,365,401,000	35.61
Chi phí tài chính	486,756,000	494,891,000	1.67
- Trong đó: Chi phí lãi vay	0	0	
Chi phí bán hàng	427,288,941,000	431,683,463,000	8.08
Chi phí quản lý doanh nghiệp	47,993,402,000	51,869,103,000	-18.37
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	223,289,290,000	182,277,887,000	-56.93
Thu nhập khác	5,587,980,000	2,406,857,000	5.25
Chi phí khác	8,256,916,000	8,690,158,000	-335.42
Lợi nhuận khác	-2,668,936,000	-6,283,301,000	-20.23
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	220,620,354,000	175,994,586,000	-32.03
Chi phí thuế TNDN hiện hành	49,523,901,000	33,661,941,000	-188.22
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-1,828,997,000	1,613,518,000	-18.62
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	172,925,450,000	140,719,127,000	-18.60

Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1,984	1,615	1.15
--------------------------	-------	-------	------

❖ CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán hiện thời	5.22	5.02	
+ Hệ số thanh toán nhanh	4.03	3.76	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ / Tổng tài sản	0.17	0.18	
+ Hệ số Nợ / Vốn chủ sở hữu	0.21	0.22	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho	4.10	4.35	
+ Hệ số Doanh thu thuần / Tổng tài sản	1.34	1.37	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	0.09	0.07	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	0.14	0.12	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	0.12	0.10	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh / Doanh thu thuần	0.11	0.09	

5. KÊ KHAI VÀ CHIA CỖ TỨC NĂM 2025

Căn cứ vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 đã được kiểm toán bởi công ty kiểm toán KPMG như sau:

Chỉ tiêu	Mã số	Số tiền (ngàn đồng)
Lãi trước thuế	50	175.994.586
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	33.661.941
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	1.613.518
Lợi nhuận sau thuế	60	140.719.127

Căn cứ vào bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 đã được kiểm toán bởi công ty kiểm toán KPMG như sau:

Chỉ tiêu	Mã số	Số tiền (ngàn đồng)
Vốn chủ sở hữu	410	1.187.267.113
Vốn cổ phần	411	871.409.840
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a	871.409.840
Thặng dư vốn cổ phần	412	85.035.704
Vốn khác của chủ sở hữu	420	90.034.048
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	140.787.521
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a	68.394

- Lợi nhuận sau thuế trong năm	421b	140.719.127
--------------------------------	------	-------------

Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

STT	Diễn giải	Kế hoạch 2025 (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	140.787.524.000
2	Phân phối lợi nhuận, trong đó	140.719.127.000
	Trích các quỹ theo quy định	0
	Chia cổ tức	140.719.127.000
	Tổng số cổ phần	87.140.984
	Tỷ lệ thanh toán cổ tức	1.615 VNĐ/ cổ phiếu
	Tỷ lệ chia cổ tức	16,15 %
	Ngày thanh toán cổ tức	09/09/2026
	Phương thức thanh toán	Tiền
3	Lợi nhuận sau thuế sau khi phân phối	68.397.000
4	Ủy quyền thực hiện	HDQT Công ty có trách nhiệm hoàn thành các thủ tục và giấy tờ cần thiết cho việc kê khai và thanh toán cổ tức đề cập ở trên tuân thủ các quy định và pháp luật hiện hành.

6. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU, CỔ TỨC CHO CỔ ĐÔNG

❖ CỔ PHẦN

Stt	Nội dung	Số lượng
1	Tổng số cổ phiếu	87,140,992
2	Số lượng cổ phiếu quỹ	8
3	Số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành	87,140,984
4	Số lượng CP chuyển nhượng tự do	87,140,984
5	Số lượng CP hạn chế chuyển nhượng	0

❖ CƠ CẤU CỔ ĐÔNG (tại ngày 05/01/2026)

Stt	Cổ đông	Cổ đông trong nước		Cổ đông nước ngoài		Tổng	
		Số lượng	%	Số lượng	%	Số lượng	%
1	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% vốn CP trở lên)	-	0.00%	83,360,282	95.66%	83,360,282	95.66%
	Cá nhân	-	0.00%	-	0.00%	-	0.00%
	Tổ chức	-	0.00%	83,360,282	95.66%	83,360,282	95.66%
2	Cổ đông khác (sở hữu dưới 5% vốn CP)	2,084,415	2.5%	1,532,604	1.84%	3,617,019	4.34%

	Cá nhân	2084022	2.5%	18187	0.02%	2,102,209	2.52%
	Tổ chức	393	0.00%	1,514,417	1.82%	1,514,810	1.82%
3	Cổ phiếu quỹ		0.00%	8	0.00%	8	0.00%
4	Tổng cộng	2,084,415	2.5%	84,892,886	97.5%	86,977,301	100.00%

❖ TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

Trong năm 2025, Công ty không thực hiện tăng/ giảm vốn điều lệ.

❖ CỔ PHIẾU QUỸ

- Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: 08 cổ phiếu
- Các giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm 2025: Không

❖ CỔ TÚC CHO CỔ ĐÔNG

- Trong tháng 09/2025, Công ty đã hoàn thành việc kê khai và chi trả cổ tức năm tài chính năm 2024 cho cổ đông theo phê duyệt của ĐHĐCĐ thường niên 2025.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

- Năm 2025 trong bối cảnh môi trường kinh doanh không thuận lợi, Công ty chỉ đạt 95% kế hoạch doanh thu đề ra và chỉ đạt 69% kế hoạch lợi nhuận tương ứng 140 tỷ đồng.
- Về doanh thu bán hàng, trong năm 2025, ngoài thị phần sản phẩm nước cốt dừa truyền thống còn giữ mức tăng trưởng ổn định, còn các nhãn hàng khác kể cả nhãn hàng Trà bí đao chủ lực, nước có vị Ice+, và nhãn Latte, iMUSE đều trên đà tăng trưởng chậm lại do ảnh hưởng từ thị trường. Về công tác bán hàng, Công ty tiếp tục duy trì các công tác bán hàng cơ bản, thực hiện mở mới các điểm bán hàng. Kết quả là Công ty cố gắng duy trì được mục tiêu doanh thu, đạt 95% so với số kế hoạch.
- Thương hiệu trọng điểm và chiến lược: Thương hiệu Latte vượt kế hoạch đề ra.
- Kinh doanh & Marketing: Mặc dù vẫn còn những thách thức đối với một số thương hiệu cốt lõi, Công ty tiếp tục củng cố các hoạt động thương mại cơ bản, dẫn đến tăng trưởng vững chắc, chủ yếu được hỗ trợ bởi sản phẩm Latte Chocolate, được ra mắt vào năm trước.
- Hệ thống quản lý chất lượng nhà máy LT: Năm 2025 không phát sinh sự cố chất lượng lớn, không phát sinh khiếu nại khách hàng do lỗi quy trình sản xuất. Tiếp tục cải tiến hệ thống quản lý thông qua đào tạo về chất lượng và kiểm soát tốt các thiết bị kiểm tra trên dây chuyền.
- Trong năm qua, Công ty đã tập trung vào việc nâng cao kỹ năng của nhân viên thông qua các chương trình đào tạo, đồng thời tăng cường vai trò của đội ngũ quản lý cấp trung trong

các hoạt động quản lý và định hướng chiến lược. Trong năm 2025, IFS tiếp tục thực hiện chiến lược đầu tư cho tăng trưởng trung và dài hạn.

2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Chỉ tiêu	Năm 2024 VND'000	Năm 2025 VND'000	Tăng giảm (%)
Tổng giá trị tài sản	1,476,348,091	1,453,313,899	-2%
Doanh thu thuần	1,973,155,586	2.005.127.023	2%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	223,289,290	182.277.887	-18%
Lợi nhuận khác	-2,668,936	- 6.283.301	135%
Lợi nhuận trước thuế	220,620,354	175.994.586	-20%
Lợi nhuận sau thuế	172,925,450	140.719.127	-19%

3. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

❖ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ:

➢ Cải cách về mặt quản lý:

- Các Manager đã tham gia một phần lên kế hoạch chiến lược của Công ty.

➢ Cải cách và phát triển về mặt hạ tầng

- Duy trì hoạt động làm việc từ xa để phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh và để bắt kịp lối sống thời đại “bình thường mới”.
- Tăng cường chức năng hệ thống DMS. Bắt đầu cải cách hoạt động bán hàng hiệu quả hơn.
- Tăng cường hệ thống IT, hệ thống bảo mật.
- Tăng cường Kế toán quản trị.

Hoạt động kinh doanh gắn liền với trách nhiệm xã hội doanh nghiệp là những cam kết doanh nghiệp góp phần cho sự phát triển kinh tế bền vững, bảo vệ môi trường và nâng cao chất lượng cuộc sống. Công ty luôn nỗ lực thực hiện chính sách CSV trong hoạt động kinh doanh:

- ✓ Tăng cường quản trị doanh nghiệp, xây dựng hệ thống quản lý tuân thủ và quản lý rủi ro nhằm đạt sự quản lý minh bạch để nhận được sự tin tưởng của xã hội.
- ✓ Cải tiến nghiệp vụ trong phòng ban hoặc toàn công ty để các dự án được cải tiến tạo thêm giá trị cho Công ty.
- ✓ Nâng cao ý thức bảo vệ môi trường và tích cực tham gia hoạt động cộng đồng để góp phần vào sự phát triển kinh tế xã hội với tư cách là một công dân doanh nghiệp có trách nhiệm.

Bộ phận Kiểm soát nội bộ đã góp phần làm giảm rủi ro trong quản lý hoạt động kinh doanh ở Việt Nam thông qua hoạt động tư vấn, đánh giá độc lập và đảm bảo khách quan.

❖ KHÔI KINH DOANH

- Thương hiệu trọng điểm và chiến lược: Thương hiệu Latte vượt kế hoạch
- Kinh doanh & Marketing: Tiếp tục triệt để các hoạt động cơ bản
- Bộ phận bán hàng đã đạt được tiến bộ trong việc thực hiện các hoạt động bán hàng cơ bản và tăng cường năng lực bán hàng.
- Lợi nhuận gộp đạt 85% so với kế hoạch, phản ánh áp lực gia tăng từ giá nguyên vật liệu đầu vào và sản lượng sản xuất thấp hơn dự kiến
- Tăng trưởng của các nhãn hàng KIRIN tại Việt Nam còn hạn chế
- Hoạt động tại các khu vực kinh doanh hiện hữu đối mặt với nhiều thách thức

~ *Nâng cao độ nhận biết 「KIRIN」* ~

- Thử thách với những lĩnh vực mới
- ~*Sức khỏe – Chức năng: được chú trọng nhiều hơn*~

❖ KHÔI SẢN XUẤT

- Hệ thống quản lý chất lượng nhà máy LT: Năm 2025 không phát sinh sự cố chất lượng lớn, không phát sinh khiếu nại khách hàng do lỗi quy trình sản xuất. Tiếp tục cải tiến hệ thống quản lý thông qua đào tạo về chất lượng và kiểm soát tốt các thiết bị kiểm tra trên dây chuyền.
- Tối đa hóa hiệu suất sản xuất của nhà máy
- Tiếp tục thực hiện tiết giảm chi phí.
- Nâng cao hơn nữa chất lượng sản phẩm
- Cải tiến nghiệp vụ trong phòng ban hoặc toàn công ty
- Đẩy mạnh nghiên cứu phát triển những sản phẩm có nguồn gốc thiên nhiên và mang đến sức khỏe cả về thể chất và tinh thần cho người tiêu dùng.

❖ KHÔI VĂN PHÒNG

- Duy trì hoạt động làm việc từ xa để phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh và để bắt kịp lối sống thời đại.
- Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nâng cao cơ cấu tổ chức và cải thiện hệ thống thông tin quản lý.
- Cải tiến nghiệp vụ trong phòng ban hoặc toàn công ty để các dự án cải tiến tạo thêm giá trị cho Công ty.
- Tăng cường mối quan hệ giữa Công ty và Nhân viên thông qua việc thực hiện chế độ kiểm tra giám sát, cải thiện chính sách dựa trên kết quả khảo sát nhận thức của nhân viên (EAS), nâng cao độ chính xác của dữ liệu quản lý, thực hiện quản trị dựa trên tuân thủ (compliance).
- Phát triển và thực hiện chương trình đào tạo thiết kế riêng cho nhân viên theo từng cấp độ, từng phòng ban.

- Thực hiện luân chuyển nhân viên theo chính sách phát triển nguồn nhân lực của Công ty cũng như theo nguyện vọng phát triển nghề nghiệp của cá nhân.

4. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

Năm 2025, Công ty tiếp tục thực hiện Kế hoạch quản lý trung hạn 2025-2027.

Công ty tiếp tục thực hiện tầm nhìn trung và dài hạn và xây dựng kế hoạch kinh doanh cho năm tài chính 2026 nhằm đẩy nhanh việc xây dựng nền tảng quản lý để tăng trưởng bền vững trong khi vẫn duy trì các khoản đầu tư.

Công ty đặt mục tiêu nuôi dưỡng thương hiệu thông qua hoạt động marketing tích hợp và tái cấu trúc danh mục thương hiệu bằng cách thúc đẩy đổi mới. Theo đó, Công ty tăng cường giá trị nhân hàng cốt lõi (trà Bí Dao, Ice+ và Latte) thông qua đổi mới, tái cấu trúc danh mục sản phẩm chăm sóc miễn dịch với chức năng góp phần nâng cao sức khỏe cho người dân Việt Nam và tối đa hóa điểm tiếp xúc với khách hàng thông qua các chiến lược tiếp thị hiệu quả.

Về cơ sở vật chất nhà máy, chúng tôi tiếp tục đầu tư quy mô lớn trong năm 2026. Dựa trên khối lượng bán hàng gần đây và năng lực sản xuất trung và dài hạn, chúng tôi thúc đẩy sản xuất các sản phẩm an toàn, đảm bảo và chất lượng cao, tăng sản lượng và đa dạng SKU, đồng thời xây dựng hệ thống sản xuất phù hợp với các sản phẩm đổi mới.

Về chiến lược quản lý chuỗi cung ứng (SCM), Công ty xây dựng mạng lưới logistics tối ưu và một kế hoạch thu mua nguyên vật liệu có thể chống chọi với những thay đổi và rủi ro từ môi trường bên trong và bên ngoài.

Về lãi lỗ, do chi phí nguyên vật liệu và chi phí nhân công tăng trong những năm gần đây, việc tạo ra đủ lợi nhuận chỉ bằng cách tăng khối lượng bán hàng và giảm chi phí ở một mức độ nhất định là không thể.

Để đảm bảo mức lợi nhuận nhất định, Công ty sẽ tập trung vào việc tạo bước chuyển biến đột phá về năng suất và hiệu quả trên toàn bộ chuỗi giá trị, đồng thời tăng cường năng lực số cho tổ chức và nhân viên.

Hơn nữa, chúng tôi sẽ tiếp tục tăng cường năng lực tổ chức và nguồn nhân lực, đây là những bộ phận quan trọng nhất trong nền tảng kinh doanh của chúng tôi, thông qua việc lan tỏa triết lý kinh doanh, phát triển nguồn nhân lực và xây dựng văn hóa tổ chức.

Dựa trên số liệu trên, dự kiến tổng “Doanh thu thuần” đạt khoảng 2.185 tỷ đồng và “Lợi nhuận ròng trong năm” năm 2026 khoảng 147 tỷ đồng.

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2026 VND'000	Thực hiện 2025 VND'000	%(+/-)
Tổng doanh thu	2.342.410.905	2.136.141.667	9.7%
Doanh thu thuần	2.185.231.706	2.005.127.023	9.0%
Lãi (Lỗ) gộp	691.293.509	635.959.943	8.7%
Lãi (Lỗ) từ hoạt động kinh doanh	185.008.420	182.277.887	1.5%
Lãi (Lỗ) trước thuế	185.008.420	175.994.586	5.1%
Lãi (Lỗ) sau thuế	147.106.736	140.719.127	4.5%

5. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

Công ty luôn tuân thủ các quy định của pháp luật và tiêu chuẩn về môi trường, không ngừng nỗ lực trong việc đầu tư thiết bị và nghiên cứu phát triển công nghệ nhằm mang đến những sản phẩm và dịch vụ thân thiện với môi trường.

- Tiếp tục nỗ lực nâng cao ý thức của nhân viên và các biện pháp đảm bảo an toàn bao gồm đào tạo an toàn trong các cuộc họp toàn Công ty hàng tháng, xác nhận tình hình thực hiện các biện pháp an toàn nhằm ngăn ngừa tái phát, kiểm tra định kỳ các khu vực nhằm đảm bảo an toàn thực sự.
- Nâng cao chất lượng: thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng bao gồm kiểm tra định kỳ việc thực hiện kế hoạch ngăn ngừa tái diễn chú trọng đến các vấn đề ưu tiên, nâng cao độ hiểu biết về ISO và HACCP và nâng cao hiệu quả của các hệ thống.

6. TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

CHƯƠNG TRÌNH Y TẾ HỌC ĐƯỜNG 2025

Sức khỏe học đường chính là nền tảng cho một thể hệ tương lai vững mạnh. Interfood luôn đồng hành, lan tỏa những giá trị tích cực, yêu thương và trách nhiệm với cộng đồng.

Ngày 22 tháng 9 năm 2025 vừa qua, Interfood đã phối hợp cùng Tiến sĩ, Bác sĩ Chuyên khoa 2 Hồ Hữu Đức – Trưởng khoa Ngoại Tiêu hóa, Bệnh viện Thống Nhất – tổ chức chương trình y tế học đường với chủ đề: "**Vai trò và lợi ích của lợi khuẩn và hệ miễn dịch**".

Chương trình đã mang đến cho học sinh nhiều kiến thức khoa học bổ ích, đồng thời khuyến khích các em hình thành những thói quen đơn giản giúp tăng cường sức khỏe mỗi ngày. Qua đó, các em được hiểu rõ hơn về:

- **Hệ miễn dịch:** Được ví như tấm lá chắn bảo vệ cơ thể.
- **Lợi khuẩn:** Người bạn đồng hành thầm lặng giúp chúng ta khỏe mạnh hơn.

Những kiến thức này sẽ trở thành hành trang quý báu, giúp thể hệ trẻ chủ động chăm sóc bản thân. Đây cũng là minh chứng cho cam kết của Interfood trong việc đồng hành cùng sức khỏe học đường, vì một xã hội khỏe mạnh, yêu thương và đầy trách nhiệm.

Interfood tin rằng, với sự chung tay của cộng đồng, chúng ta sẽ nuôi dưỡng một thể hệ trẻ tự tin, khỏe mạnh và giàu yêu thương.

Interfood – Vì một tương lai tươi sáng cho thể hệ mai sau.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Trong giai đoạn năm 2025, Dưới sự điều hành và chỉ đạo đúng hướng của TGD và BGD. Công ty đã đạt kết quả hoạt động kinh doanh như sau:

- **Tổng giá trị tài sản:** Công ty đã duy trì sự ổn định với mức giảm nhẹ 2%. Điều này cho thấy công ty đã quản lý tài sản một cách hiệu quả trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động.
- **Doanh thu thuần:** Doanh thu thuần của công ty tăng nhẹ 2%. Đây là một kết quả tích cực, phản ánh sự nỗ lực trong việc mở rộng thị trường và tăng cường hoạt động kinh doanh. Công ty đã tiếp tục tập trung vào cải tiến các dòng sản phẩm chủ đạo, tung thêm dòng sản phẩm mới như Latte chocolate milk, Ice+ Water vị dưa lưới với các hương vị tươi mới, trẻ trung để đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng hơn của khách hàng. Về công tác bán hàng, Công ty tiếp tục duy trì các công tác bán hàng cơ bản, thực hiện mở mới các điểm bán hàng.
- **Lợi nhuận sau thuế:** Lợi nhuận sau thuế giảm 19%, sự giảm sút này do áp lực gia tăng chi phí từ bối cảnh kinh tế chung.
- HĐQT và BGD đã thống nhất đưa ra quan điểm và chiến lược sở hữu nền tảng kinh doanh để phát triển bền vững trong thời đại mới. Đây là một điều cực kỳ quan trọng, đó chính là hướng tới mục tiêu tăng trưởng vượt trội so với thị trường bằng cách tập trung nguồn lực vào các nhân hàng trọng điểm/ chiến lược; Giảm thiểu tác động của việc tăng chi phí và đảm bảo năng lực đầu tư bằng cách gia tăng lợi nhuận; gia tăng hơn nữa sự thâm nhập của Mission Vission Values và tăng cường hơn nữa sự gắn kết của nhân viên.
- Để hiện thực thực hóa chiến lược này, TGD và BGD đã xây dựng chiến lược, mục tiêu đúng đắn và sự đồng thuận với phương châm và Chính sách của Công ty càng lớn thì mức độ thực hiện kế hoạch của các nhân viên càng cao và bức tranh trung thực nhất phản ánh cho điều này chính là doanh thu thuần của Công ty đã tăng 2% so với 2024.

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Chỉ tiêu	Năm 2024 VND'000	Năm 2025 VND'000	Tăng giảm (%)
Tổng giá trị tài sản	1,476,348,091	1,453,313,899	-2%
Doanh thu thuần	1,973,155,586	2,005,127,023	2%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	223,289,290	182,227,887	-18%
Lợi nhuận khác	-2,668,936	-6,283,301	135%
Lợi nhuận trước thuế	220,620,354	175,994,586	-20%
Lợi nhuận sau thuế	172,925,450	140,719,27	-19%

KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2025 NHƯ SAU:

STT	Diễn giải	Kế hoạch 2025 (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	140.787.524.000
2	Phân phối lợi nhuận, trong đó	140.719.127.000
	Trích các quỹ theo quy định	0
	Chia cổ tức	140.719.127.000
	Tổng số cổ phần	87.140.984
	Tỷ lệ thanh toán cổ tức	1.615 VNĐ/ cổ phiếu (share)
	Tỷ lệ chia cổ tức	16,15 %
	Ngày thanh toán cổ tức	09/09/2026
	Phương thức thanh toán	Tiền
3	Lợi nhuận sau thuế sau khi phân phối	68.397.000
4	Ủy quyền thực hiện	HDQT Công ty có trách nhiệm hoàn thành các thủ tục và giấy tờ cần thiết cho việc kê khai và thanh toán cổ tức đề cập ở trên tuân thủ các quy định và pháp luật hiện hành.

2. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC

- TGD và Ban Giám đốc đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của mình và điều hành hoạt động kinh doanh đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành và các quy định của Công ty.
- Dưới sự chỉ đạo của TGD và Ban Giám đốc, Công ty đã thực hiện các hoạt động kinh doanh theo mục tiêu đề ra, tăng cường mở rộng thị phần các nhóm sản phẩm chủ lực, đa dạng hóa sản phẩm và phát triển mạng lưới phân phối để duy trì và phát triển hoạt động kinh doanh.

3. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trong năm 2025, HĐQT tiếp tục thực hiện các chức năng, quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và nghị quyết của ĐHĐCĐ trong năm 2025.

- Xây dựng chiến lược và kế hoạch kinh doanh năm 2026 theo kế hoạch phát triển trung kỳ năm 2025-2027 của Công ty.
- Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và các thành viên Ban Giám đốc điều hành hoạt động kinh doanh hằng ngày của Công ty.
- HĐQT sẽ giám sát và phối hợp chặt chẽ với Ban điều hành Công ty để có định hướng phát triển phù hợp, hỗ trợ kịp thời trong việc thực hiện chiến lược kinh doanh và nâng cao khả năng quản trị của Công ty, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững của Interfood.
- Phối hợp với Ban Kiểm soát trong việc giám sát hoạt động của TGD và Ban Giám đốc.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

❖ THÔNG TIN VỀ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HĐQT)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Bổ nhiệm	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Shogo Okamoto	Chủ tịch	20/04/2023 (Miễn nhiệm từ ngày 01/10/2025)	6/9	66.7%	
2	Bà Moeko Masukawa	Chủ tịch	01/10/2025	3/9	33.3%	
3	Ông Daisuke Hattori	Thành viên	20/4/2023 (Miễn nhiệm từ 18/4/2025)	2/9	22.2%	
4	Ông Atsushi Kawasaki	Thành viên	18/4/2025	7/9	77.8%	
5	Ông Hiroaki Takaoka	Thành viên	21/04/2022	9/9	100%	

❖ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA HĐQT ĐỐI VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN GIÁM ĐỐC

Căn cứ Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty, HĐQT đã thực hiện giám sát các hoạt động của Tổng Giám đốc (TGD) và Ban Giám đốc của Công ty trong năm 2025 như sau:

- **Phương thức giám sát:**

Thông qua các cuộc họp HĐQT định kỳ hoặc khi cần thiết, trao đổi và thảo luận trực tiếp hoặc bằng các phương tiện thông tin liên lạc như điện thoại và thư điện tử.

Thông qua các báo cáo chi tiết, đầy đủ, kịp thời của TGD và Ban Giám đốc về tiến độ thực hiện, cũng như những khó khăn, vướng mắc, phân tích nguyên nhân và đề xuất các giải pháp xử lý.

Phối hợp với Ban Kiểm soát trong việc giám sát hoạt động của TGD và Ban Giám đốc.

- **Nội dung giám sát:**

Giám sát và đánh giá mức độ hiệu quả của TGD và Ban Giám đốc trong hoạt động điều hành, tổ chức thực hiện các quyết định của HĐQT, các kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư đã được phê duyệt.

- **Kết quả giám sát:**

- TGD và BGD đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, đảm bảo các hoạt động kinh doanh tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành và các quy định của Công ty.

- Dưới sự quản lý và chỉ đạo của TGD và BGD, Công ty đã thực hiện các hoạt động kinh doanh bám sát các mục tiêu đề ra, tăng cường mở rộng thị phần các nhóm sản phẩm chủ lực, đa dạng hóa sản phẩm và phát triển mạng lưới phân phối để duy trì và phát triển hoạt động kinh doanh.
- Công ty đã có sự phát triển rõ nét của năng lực tổ chức qua việc tăng trưởng mạnh mẽ đang tăng cao trong từng lĩnh vực của chuỗi giá trị - value chain. Nhiều cải cách khác nhau đã được thực hiện trong năm 2025.
- Nguồn nhân lực của tổ chức đã phát triển tích cực hơn thông qua các hoạt động triển khai các vấn đề trọng điểm của kế hoạch kinh doanh trung hạn (sự hợp nhất, địa phương hóa, cơ chế hóa).
- TGD và BGD đã triển khai theo đúng với chính sách lớn của Công ty đã đề ra là xây dựng nền tảng cho sự tăng trưởng bền vững và điều này sẽ không thay đổi.
- Ngoài ra, Công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2025; triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh và quản trị công ty theo đúng các quyết định của HĐQT và HĐQT.

❖ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TIỂU BAN THUỘC HĐQT

- HĐQT đã tổ chức các hoạt động phù hợp với quy định pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty; đảm bảo về số cuộc họp, các thành viên tham dự, trình tự thủ tục thông qua các quyết định theo đúng quy định.
- Công ty chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc HĐQT. Tuy nhiên, Công ty đã có sự phân công công việc giữa các thành viên HĐQT và bổ nhiệm Ban giám đốc với các thành viên chuyên trách về Nhà máy, Kinh doanh, Tiếp thị, Tài chính, Nhân sự, Kế hoạch và Kiểm soát nội bộ để hỗ trợ HĐQT trong việc quản lý và điều hành Công ty.

❖ CÁC NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	RBM250122	22/01/2025	Lịch tổ chức cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2025 của Công ty.
2	RBM250324	24/03/2025	Các nội dung đề xuất thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
3	RBM250512	12/05/2025	Chọn lựa công ty kiểm toán độc lập cho các năm tài chính 2026 và 2027 của công ty
4	RBM250602	02/06/2025	Hợp đồng/ giao dịch giữa Công ty với những người/ tổ chức liên quan, người nội bộ của Công ty.
5	RBM240715	15/07/2025	- Tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông của Công ty năm 2025; - Công ty kê khai và chia cổ tức năm 2024; - Hợp đồng/ giao dịch giữa Công ty với những người/ tổ chức liên quan, người nội bộ của Công ty.
6	RBM250815	15/08/2025	Thay đổi thành viên chủ chốt của Công ty.
7	RBM251001	01/10/2025	- Thay đổi thành viên chủ chốt của Công ty; - Việc từ nhiệm của Người phụ trách Quản trị Công ty và bổ nhiệm thay thế

8	RBM251104	04/11/2025	- Hợp đồng/ giao dịch giữa Công ty với những người/ tổ chức liên quan, người nội bộ của Công ty; - Thay đổi hai con dấu đang sử dụng của Công ty vì lý do điều chỉnh địa chỉ Công ty sau sáp nhập đơn vị hành chính.
9	RBM251215	15/12/2025	Hợp đồng/ giao dịch giữa Công ty với những người/ tổ chức liên quan, người nội bộ của Công ty.

2. BAN KIỂM SOÁT

THÔNG TIN VỀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT (BKS)

Stt	Họ tên	Chức vụ	Ngày trở thành thành viên BKS	Số lần tham dự cuộc họp BKS	%	Lý do vắng mặt
1	Ông Nguyễn Thanh Bách	Trưởng BKS	12/04/2019	2/2	100%	
2	Bà Thái Thu Thảo	Thành viên	12/04/2012	2/2	100%	
3	Ông Akihiro Kurosawa	Thành viên	19/04/2024	2/2	100%	

❖ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA BKS ĐỐI VỚI HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CỔ ĐÔNG

Trong năm 2025, BKS tiếp tục thực hiện kiểm tra, giám sát và đề xuất HĐQT thực hiện những thay đổi cần thiết nhằm đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật, tăng cường hoạt động quản trị và tăng hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty. Những hoạt động chính của BKS trong năm 2025 như sau:

- Giám sát HĐQT, Tổng Giám đốc (TGD) và Ban Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty nhằm đảm bảo tuân thủ pháp luật và quy định Công ty.
- Giám sát HĐQT, TGD và BGĐ trong việc ban hành và triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT, tiến độ thực hiện kế hoạch kinh doanh và các dự án đầu tư đã được ĐHĐCĐ phê chuẩn.
- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty.
- Rà soát và kiểm tra các báo cáo tài chính (quý, bán niên và báo cáo năm) trong năm 2025 đã được soát xét và kiểm toán bởi KPMG Việt Nam để đảm bảo tính độc lập và khách quan trong hoạt động kiểm toán cũng như đảm bảo tính minh bạch, chính xác và đáng tin cậy của các báo cáo tài chính.

❖ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BKS ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC

- Tham dự cuộc họp và/hoặc tham gia thảo luận trong các cuộc họp HĐQT.
- Phối hợp với HĐQT trong việc giám sát hoạt động của TGD và Ban Giám đốc.

❖ KÊ KHAI VÀ CHIA CỔ TỨC NĂM 2025

HĐQT đề nghị Đại hội đồng cổ đông năm 2026 (AGM-2026) chấp thuận cho Công ty kê khai và chia cổ tức năm 2025 như sau:

STT	Diễn giải	Kế hoạch 2025 (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	140.787.524.000
2	Phân phối lợi nhuận, trong đó	140.719.127.000
	Trích các quỹ theo quy định	0
	Chia cổ tức	140.719.127.000
	Tổng số cổ phần	87.140.984
	Tỷ lệ thanh toán cổ tức	1.615 VNĐ/ cổ phiếu
	Tỷ lệ chia cổ tức	16,15 %
	Ngày thanh toán cổ tức	09/09/2026
	Phương thức thanh toán	Tiền
3	Lợi nhuận sau thuế sau khi phân phối	68.397.000
4	Ủy quyền thực hiện	HĐQT Công ty có trách nhiệm hoàn thành các thủ tục và giấy tờ cần thiết cho việc kê khai và thanh toán cổ tức đề cập ở trên tuân thủ các quy định và pháp luật hiện hành.

BKS đồng ý với đề xuất của HĐQT với nội dung như trên.

3. THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC, NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC ĐƯỢC HĐQT BỔ NHIỆM VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025

3.1. Chi phí hoạt động của HĐQT

Stt	Họ tên	Chức vụ	Số tiền (VNĐ)	Ghi chú
1	Ông Shogo Okamoto	Thành viên kiêm Chủ tịch HĐQT (từ 01/01/2025 đến 01/10/2025)	Xem “3.4– Chi phí hoạt động của Người điều hành khác được HĐQT bổ nhiệm”	
2	Bà Moeko Masukawa	Thành viên kiêm Chủ tịch HĐQT (từ 01/10/2025 đến 31/12/2025)	Xem “3.4– Chi phí hoạt động của Người điều hành khác được HĐQT bổ nhiệm”	
3	Ông Daisuke Hattori	Thành viên (từ 01/01/2025 đến 18/4/2025)	Xem “3.2– Chi phí hoạt động của Tổng Giám đốc”	
4	Ông Atsushi Kawasaki	Thành viên (từ ngày 18/4/2025 đến 31/12/2025)	Xem “3.2– Chi phí hoạt động của Tổng Giám đốc”	
5	Ông Hiroaki Takaoka	Thành viên (từ 01/01/2024 đến 31/12/2024)	0	
	Cộng - Total			

3.2 Chi phí hoạt động của Tổng Giám đốc:

Stt	Họ tên	Chức vụ	Số tiền (VNĐ)	Ghi chú
1	Ông Daisuke Hattori	Tổng Giám đốc (từ 01/01/2025 đến 28/3/2025)	440.692.000	Phí biệt phái
2	Ông Atsushi Kawasaki	Tổng Giám đốc (từ 28/3/2025 đến 31/12/2025)	1.442.822.000	Phí biệt phái
	Cộng - Total		1.883.514.000	

3.3 Thù lao của HĐQT: Không

3.4 Chi phí hoạt động của Người điều hành khác được HĐQT bổ nhiệm

Stt	Họ tên	Chức vụ	Số tiền (VNĐ)	Ghi chú
1	Ông Shogo Okamoto	Thành viên BGD/ Giám đốc Kế hoạch	938.992.000	Phí biệt phái (từ 01/01/2025 – 01/10/2025)
2	Bà Moeko Masukawa	Thành viên BGD/ Giám đốc Kế hoạch	422.468.000	Phí biệt phái (từ 01/10/2025 – 31/12/2025)
3	Ông Koichi Noda	Thành viên BGD/ Giám đốc Nhà máy	153.540.000	Phí biệt phái (từ 01/01/2025–01/4/2025)
4	Ông Segawa Toshinori	Thành viên BGD/ Giám đốc Nhà máy	474,298,000	Phí biệt phái (từ 01/04/2025–31/12/2025)
5	Ông Shinya Omori	Thành viên BGD/ Giám đốc Tiếp thị kiêm Giám đốc Bán hàng	1.255.676.000	Phí biệt phái (từ 01/01/2025–31/12/2025)
6	Ông Nguyễn Hồng Phong	Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Tài chính Kế toán	1.006.941.000	Lương (từ 01/01/2025 – 31/12/2025)
	Cộng		4.251.915.000	

3.5. Chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát:

Stt	Họ tên	Chức vụ	Số tiền (VNĐ)	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Thanh Bách	Trưởng BKS	664.830.000	Lương (từ 01/01/2024 – 31/12/2024)

2	Bà Thái Thu Thảo	Thành viên	54.000.000	
3	Ông Akihiro Kurosawa	Thành viên	0	
	Cộng		718. 830.000	

Ghi chú: Phí biệt phái là khoản thanh toán của Công ty cho Kirin Holdings Company, Limited theo hợp đồng biệt phái, không trực tiếp chi trả cho các thành viên liên quan.

3.6.Thù lao của BKS: Không

4. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ, CỔ ĐÔNG LỚN VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

Trong năm 2025, không phát sinh giao dịch cổ phiếu của người nội bộ, cổ đông lớn và những người có liên quan.

5. HỢP ĐỒNG HOẶC GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ, CỔ ĐÔNG LỚN VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

- (A) Giao dịch giữa Công ty và Công ty TNHH Nước Giải Khát Kirin Việt Nam - (ĐVT 1000 Đồng)

- (1) Phí gia công: 335.312.658 (*Processing fee: 335,312,658*)
- (2) Mua dịch vụ: 6.353.588
- (3) Bán thành phẩm: 83.219
- (4) Mua hàng hóa: 27.647
- (5) Nhận bồi thường: 131.622
- (6) Chi phí bồi thường: 6.441.905

- (B) Giao dịch giữa Công ty và Kirin Holdings Company, Limited. (KH) - (ĐVT 1000 Đồng)
- (1) Phí biệt phái nhân sự: 9.431.174
 - (2) Mua dịch vụ: 0

- (C) Giao dịch giữa Công ty và Kyowa Hakko Bio Singapore Pte, Ltd - (ĐVT 1000 Đồng)
- (1) Mua hàng hóa: 6.319.490

- (D) Giao dịch giữa Công ty và Kirin Engineering Company, Limited - Taipei Branch - (ĐVT 1000 Đồng)
- (1) Mua hàng hóa: 728.950

- (E) Giao dịch giữa Công ty và Chi nhánh Công ty Kirin Engineering Company, Limited tại Việt Nam - (ĐVT 1000 Đồng)
- (1) Mua hàng hóa: 0

- (F) Giao dịch giữa Công ty và Kirin Holdings Singapre Pte, Ltd - (ĐVT 1000 Đồng)

- (1) Chi trả cổ tức: 165.386.799
- (G) Giao dịch giữa công ty và Công ty Kirin Engineering Company, Limited - (ĐVT 1000 Đồng)
- (1) Mua dịch vụ: 0
- (H) Giao dịch giữa công ty và Kirin Engineering Nhật Bản – Thầu chính Dự án Cải tạo Nhà xưởng và Xây mới Nhà kho CTCP Thực phẩm QT - (ĐVT 1000 Đồng)
- (1) Mua dịch vụ: 11.570.544
- (I) Giao dịch giữa công ty và Kyowa Hakko Bio Co., Ltd - (ĐVT 1000 Đồng)
- (1) Mua hàng hóa: 0

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

BÁO CÁO TÀI CHÍNH CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31/12/2025 (ĐÍNH KÈM)

- BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC
- BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP
- BẢNG CÂN ĐỐI KÊ TOÁN
- BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
- BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
- THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ

Người đại diện theo pháp luật



ATSUSHI KAWASAKI



Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc tế (Interfood)

Lô 13, KCN Tam Phước, Phường Tam Phước, Đồng Nai - Tel: (0251) 3511138 - Fax: (0251) 3512498

Website: www.wonderfarmonline.com